

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KBANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 143 /BC-UBND

Kbang, ngày 27 tháng 4 năm 2021

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện công tác chuẩn bị bầu cử đại biểu Quốc hội
khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã
nhiệm kỳ 2021 - 2026 sau Hội nghị hiệp thương lần thứ ba**

I. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản hướng dẫn về bầu cử.

Sau khi Ủy Ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 133/2020/UBTVQH14 ngày 17/11/2020 “Về Ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026” (ngày 23/5/2021), thực hiện văn bản chỉ đạo của tỉnh, huyện đã thông báo đầy đủ các thành phần tham dự 02 hội nghị trực tuyến do Trung ương tổ chức. Ngoài ra, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện tham gia dự Hội nghị trực tuyến do Trung ương tổ chức, tham gia Hội nghị cấp tỉnh về công tác bầu cử và đã tổ chức Hội nghị cấp huyện để hướng dẫn giới thiệu người tham gia ứng cử, hội nghị hiệp thương, hội nghị cử tri triển khai cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức thực hiện công tác bầu cử trên địa bàn huyện.

Căn cứ các quyết định của Trung ương, Ủy ban nhân dân huyện đã thành lập Ủy ban bầu cử huyện. Ủy ban bầu cử huyện đã xây dựng Kế hoạch; phân công nhiệm vụ các thành viên UBBC huyện để triển khai công tác bầu cử. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các Tổ giúp việc, Phòng Nội vụ (cơ quan thường trực Ủy ban bầu cử huyện), Phòng Tư pháp,... đã kịp thời ban hành các văn bản để triển khai, hướng dẫn công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn huyện. Qua đó, việc thực hiện các nội dung công tác bầu cử trên địa bàn huyện kịp thời, đảm bảo tiến độ.

2. Tình hình tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ ba.

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam hai cấp (huyện, xã) đã hoàn thành việc tổ chức hội nghị hiệp thương lần 3 đảm bảo thời gian, nội dung, quy trình theo quy định.

** Đối với cấp huyện:*

Ngày 15/4/2021 UBMTTQVN huyện tiến hành Hội nghị hiệp thương lần ba. Thông qua Hội nghị đã thống nhất để kết quả tổ chức lấy ý kiến nhận xét và tín nhiệm của cử tri nơi cư trú; thống nhất 01 người ứng cử rút tên không tham gia ứng cử đại biểu HĐND huyện, còn 55 người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu HĐND huyện khoá VIII nhiệm kỳ 2021 – 2026.

** Đối với cấp xã:*

Tính đến 18/4/2021 14/14 xã, thị trấn đã hoàn thành xong Hội nghị hiệp thương lần ba. Sau Hội nghị, còn 496 người ứng cử (giảm 46 người so với Hội nghị hiệp thương lần hai). Quy trình và tiến độ tổ chức Hội nghị đảm bảo đúng theo thời gian, lịch trình và quy định.

3. Việc thành lập các Tổ bầu cử; việc niêm yết danh sách cử tri, xác minh và trả lời các vụ việc liên quan đến người ứng cử.

3.1 Thành lập các Tổ bầu cử

UBND cấp xã đã triển khai thành lập các tổ bầu cử tại các khu vực bỏ phiếu trên địa bàn. Tổng số lượng tổ bầu cử là 83 tổ với 1110 thành viên, đảm bảo mỗi tổ có từ 11 – 21 thành viên.

3.2 Việc niêm yết danh sách cử tri

Đến 13/4/2021 UBND cấp xã đã hoàn thành việc triển khai niêm yết danh sách cử tri tại các khu vực bỏ phiếu trên địa bàn. Địa điểm niêm yết là phía trước nhà rồng, nhà văn hoá và các khu công cộng để nhân dân biết, kiểm tra. Tính đến ngày 22/4/2021 toàn huyện có 46.759 cử tri, trong đó có 23.514 cử tri nữ.

3.3 Việc xác minh và trả lời các vụ việc liên quan đến người ứng cử.

Ủy ban bầu cử huyện đã phân công các thành viên Ủy ban bầu cử theo dõi, lãnh đạo, kiểm tra, giám sát địa bàn phụ trách. Tổ giải quyết khiếu nại, tố cáo đã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo. Đến thời điểm này, Tổ giải quyết khiếu nại, tố cáo đã tiếp nhận 03 đơn liên quan đến 01 đại biểu tại xã Lơ Ku. Hiện nay, Tổ đang phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra, xác minh, làm rõ nội dung khiếu nại, tố cáo và sẽ có kết luận cụ thể.

4. Việc điều chỉnh về cơ cấu, thành phần, số lượng người của các cơ quan, tổ chức đơn vị ở địa phương được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND ở huyện, xã.

Dự kiến cơ cấu, thành phần và số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện, xã nhiệm kỳ 2021 - 2026 trên địa bàn đảm bảo theo Nghị quyết 1187/NQ-UBTVQH14 ngày 11/01/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và theo Nghị quyết 09/2021/NQLT-UBTVQH14-CP-DDCTUBTWMTTQVN ngày 15/01/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội – Chính phủ - Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Sau Hiệp thương lần ba, số lượng, thành phần, cơ cấu như sau:

a. Đối với cấp huyện: Tổng số đại biểu được bầu là 33 đại biểu, số đại biểu ứng cử là 55 đại biểu (giảm 01 đại biểu so với Hiệp thương lần 2). Trong đó:

- Chuyên trách Đảng: 22 người, Chính quyền: 11 người, Lực lượng vũ trang: 04 người, chuyên trách Mặt trận: 04 người, tổ chức thành viên: 13 người, thành phần khác: 01 người.

- Nữ: 22 người chiếm 40%, dân tộc thiểu số: 23 người chiếm 41,8%, trẻ tuổi (dưới 40 tuổi): 29 người chiếm 52,7%, ngoài Đảng: 06 người chiếm 10,9%, tái cử: 13 người chiếm 37,1% so với tổng số đại biểu khoá VII, nhiệm kỳ 2016 – 2021.

b. Đối với cấp xã: Tổng số đại biểu được bầu là 293 đại biểu, số đại biểu ứng cử là 496 đại biểu; trong đó:

- Nữ: 197 người chiếm 39,72%, dân tộc thiểu số: 273 người chiếm 55,04%, trẻ tuổi (dưới 40 tuổi): 335 người chiếm 67,54%, ngoài Đảng: 107 người chiếm 21,57%, tái cử: 153 người chiếm 42,5% so với tổng số đại biểu nhiệm kỳ 2016 – 2021.

5. Việc lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu HĐND cấp huyện, cấp xã;

Căn cứ kết quả Hội nghị hiệp thương lần thứ 3 ngày 18/4/2021 do Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện tổ chức, Ủy ban bầu cử huyện tiến hành lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân huyện Kbang nhiệm kỳ 2021 – 2026 theo từng đơn vị bầu cử. Theo đó, có 55 người ứng cử tại 11 đơn vị bầu cử. Cụ thể, mỗi đơn vị bầu cử có 05 người ứng cử và số đại biểu được bầu tại mỗi đơn vị bầu cử là 03 đại biểu.

Đối với cấp xã: Sau khi có kết quả Hội nghị hiệp thương lần ba, UBBC cấp xã tiến hành lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã theo từng đơn vị bầu cử với 496 đại biểu được bầu tại 74 đơn vị bầu cử.

6. Công tác thông tin, tuyên truyền về bầu cử.

Tổ tuyên truyền về bầu cử, Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Phòng Tư pháp, phòng Văn hóa và Thông tin và các phòng, ban liên quan đã xây dựng kế hoạch tổ chức tuyên truyền về cuộc bầu cử. Nội dung kế hoạch tập trung tuyên truyền về Chỉ thị của Bộ Chính trị, các qui định của Pháp luật về bầu cử, tiêu chuẩn đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân, qui định về giới thiệu người ứng cử, tự ứng cử; về quyền bầu cử của công dân và thời gian tổ chức cuộc bầu cử; hình thức tuyên truyền phong phú, sinh động: qua trực quan, phát thanh, viết tin bài trên trang thông tin điện tử của huyện, qua các trang mạng xã hội zalo, Facebook, tham gia cuộc thi trực tuyến “*Tìm hiểu pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp*” do Bộ Tư pháp tổ chức; tuyên truyền các website thông tin về công tác bầu cử.

Trung tâm Văn hóa - TT&TT đã cắt dán pano, áp phích, khẩu hiệu trên các trục đường chính, khẩu hiệu tuyên truyền cho các tổ bầu cử; biên soạn tài liệu, sản xuất 42 đĩa CD (*bình quân mỗi Đài xã, thị trấn 03 đĩa*) hỏi - đáp về Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và bầu cử đại biểu HĐND các cấp để tuyên truyền ở cơ sở.

Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện: đã phát thanh các chuyên mục truyền thanh “*Hướng tới bầu cử đại biểu QH và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026*”, thực hiện các tin phát thanh, các mục hỏi đáp bầu cử trong đó có ½ số tin bài được phát thanh bằng 02 thứ tiếng: phổ thông và Bahnar; đọc khẩu hiệu tuyên truyền “*Đảng bộ, quân và dân huyện Kbang thi đua lập thành tích chào mừng bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026*” trong mỗi chương trình phát thanh; tiếp sóng các chương trình của Đài tiếng nói Việt Nam và Đài PT-TH Gia Lai về cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026 trên sóng phát thanh huyện và trên cụm loa phát thanh xã.

7. Tình hình an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội, phòng chống Covid- 19 (nếu có).

Tổ bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội đã xây dựng kế hoạch và tiến hành triển khai thực hiện công tác an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội trước, trong và sau ngày bầu cử. Công an huyện đã tăng cường chỉ đạo các đơn vị, Công an xã, thị trấn quán triệt, thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh về đảm bảo an toàn, trật tự trong công tác bầu cử; chủ động triển khai các biện pháp, nắm chắc tình hình trên các lĩnh vực, địa bàn, mục tiêu, công trình trọng điểm; Ban Chỉ huy Quân sự

huyện đã ban hành Quyết định phê duyệt kế hoạch sẵn sàng chiến đấu bảo vệ công tác bầu cử trên địa bàn huyện.

8. Về chuẩn bị cơ sở vật chất - kỹ thuật cho cuộc bầu cử.

- Về con dấu: Qua kiểm tra con dấu của UBBC và dấu của Ban bầu cử cấp huyện, xã của nhiệm kỳ 2016-2021 vẫn còn sử dụng được; trong đó, dấu UBBC: 15 dấu (huyện: 01, xã: 14), dấu Ban bầu cử: 100 (huyện: 11, xã: 89). Các dấu Ban bầu cử cấp xã nhiệm kỳ 2016 – 2021 không sử dụng đến đã gửi chuyển về Công an tỉnh quản lý theo quy định.

Đối với con dấu Tổ bầu cử và dấu đã bỏ phiếu của nhiệm kỳ 2016-2021: Tổ bầu cử: 91 dấu, dấu đã bỏ phiếu: 91 dấu; Phòng Nội vụ đã liên hệ với Công an tỉnh kiểm tra cụ thể tình hình con dấu Tổ bầu cử và dấu đã bỏ phiếu của nhiệm kỳ 2016-2021; kết quả, khắc dấu mới 01 Ban bầu cử cấp xã và 09 dấu Tổ bầu cử, 12 dấu đã bỏ phiếu, những dấu còn lại của nhiệm kỳ 2016-2021 vẫn tiếp tục sử dụng được cho công tác bầu cử nhiệm kỳ 2021-2026.

- Về hòm phiếu: Qua kiểm tra, tổng số lượng hòm phiếu nhiệm kỳ 2016-2021 trên địa bàn là: 99 hòm phiếu. Số hòm phiếu cần sử dụng của nhiệm kỳ này là 83; ngoài ra các xã dự kiến sẽ chuẩn bị 38 hòm phiếu phụ.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

(Biểu số 01 kèm theo).

Trên đây là tình hình thực hiện công tác chuẩn bị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã nhiệm kỳ 2021 – 2026 sau hiệp thương lần ba, Ủy ban nhân dân huyện Kbang báo cáo Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Lưu: VT.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỔNG HỢP SỐ LIỆU PHỤC VỤ CÔNG TÁC BẦU CỬ

(Kèm theo Báo cáo số 143/BC-UBND ngày 27/4/2021 của UBND huyện Kbang)

I. Số cử tri, số người ứng cử, số tổ bầu cử

Số TT	Cấp bầu cử	Số Tổ bầu cử	Số người ứng cử	Số cử tri		Ghi chú
				Tổng số	Nữ	
I	Cấp huyện		55	46759	23514	
II	Cấp xã	83				
1	Xã Kon Pne	3	27	970	473	
2	Xã Đông	7	38	3971	2007	
3	Xã Nghĩa An	5	36	2934	1468	
4	Xã Sơ Pai	7	37	3551	1777	
5	Xã Sơn Lang	7	35	2912	1465	
6	Thị trấn Kbang	8	48	12233	6374	
7	Xã Kông Long Khong	5	37	2950	1490	
8	Xã Đak Rong	11	34	2513	1239	
9	Xã Đak Smar	3	24	994	460	
10	Xã Kông Bờ La	6	36	2401	1118	
11	Xã Tơ Tung	6	38	3887	2001	
12	Xã Lơ Ku	5	37	2296	1118	
13	Xã Krong	6	38	3206	1595	
14	Xã Đăk Hlơ	4	31	1941	929	

II. Cơ cấu người ứng cử ĐBHDND

Số TT	Cấp bầu cử	Số người ứng cử	Nữ		Dân tộc thiểu số		Trẻ tuổi (Dưới 40 tuổi)		Ngoài Đảng		Tái cử		Tôn giáo		Tự ứng cử		Trình độ chuyên môn (tỷ lệ)			Trình độ lý luận chính trị (tỷ lệ %)	
			Số (Người)	Tỷ lệ (%)	Số (Người)	Tỷ lệ (%)	Số (Người)	Tỷ lệ (%)	Số (Người)	Tỷ lệ (%)	Số (Người)	Tỷ lệ (%)	Số (Người)	Tỷ lệ (%)	Số (Người)	Tỷ lệ (%)	Dưới đại học	Đại học	Sau đại học	Trung cấp	Cao cấp
I	Cấp huyện	55	22	40,00	23	41,82	29	52,73	6	10,91	13	37,10	0		0		32,73	60	7,273	43,64	34,55
II	Cấp xã	496	197	39,72	273	55,04	335	67,54	107	21,57	153	42,50	1	0,20	0						
1	Xã Kon Pne	27	10	37,04	22	81,48	24	88,89	4	14,81	10	37,00	0		0		74,07	25,93		40,74	
2	Xã Đông	38	19	50,00	12	31,58	28	73,68	6	15,79	11	28,94	0		0		60,53	39,474		50	5,3
3	Xã Nghĩa An	36	17	47,22	10	27,78	24	66,67	9	25,00	12	34,28	1		0		75	25		36,11	2,8
4	Xã Sơ Pai	37	13	35,14	17	45,95	31	83,78	7	18,92	11	29,73	0		0		75,68	24,32		35,14	2,7
5	Xã Sơn Lang	35	16	45,71	20	57,14	20	57,14	13	37,14	9	25,71	0		0		71,43	28,57		28,57	2,85
6	Thị trấn Kbang	48	17	35,42	11	22,92	28	58,33	9	18,75	13	27,08	0		0		77,08	20,83	2,1	27,08	4,2
7	Xã Kông Long Khong	37	16	43,24	28	75,68	24	64,86	8	21,62	12	46,15	0		0		72,97	27,03		18,92	8,1
8	Xã Đak Rong	34	13	38,24	28	82,35	28	82,35	6	17,65	10	29,41	0		0		76,47	20,59	2,94	35,29	2,94
9	Xã Đak Smar	24	9	37,50	11	45,83	16	66,67	5	20,83	8	33,33	0		0		79,17	20,83		41,67	4,2
10	Xã Kông Bờ La	36	13	36,11	19	52,78	18	50,00	10	27,78	15	41,06	0		0		69,4	30,6		44,4	2,7
11	Xã Tơ Tung	38	15	39,47	29	76,32	25	65,79	4	10,53	12	31,58	0		0		84,21	15,79		31,58	0,00
12	Xã Lơ Ku	37	13	35,14	31	83,78	25	67,57	10	27,03	12	50,00	0		0		78,3	6,15		35,1	2,7
13	Xã Krong	38	14	36,84	31	81,58	26	68,42	11	28,95	8	29,62	0		0		81,57	18,42		26,31	5,26
14	Xã Đăk Hlơ	31	12	38,71	4	12,90	18	58,06	5	16,13	10	32,25	0		0		74,19	25,806		45,16	